

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH L**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 107/2022/DS-ST
Ngày: 30/12/2022
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T
TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Phan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thuận;
2. Ông Phạm Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chăm – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 242/2022/TLST-DS, ngày 06 tháng 10 năm 2022, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2022/QĐXXST-DS, ngày 28/11/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 87/2022/QĐST-DS ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng SG; Địa chỉ: Số 266-268, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị S, Quận Z, Thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Khánh Viễn Sơn – Chức vụ: Chuyên viên khách hàng cá nhân – Ngân hàng TMCP SG– Chi nhánh L.

Địa chỉ: Số 319, đường HV, khu phố Bình Cư 3, Phường Y, thành phố T, tỉnh L.

- Bị đơn: Bà Lê Thị Mỹ Ph, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số 12/23, đường Nguyễn Văn T, khu phố B, Phường X, thành phố T, L.

(Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo đơn khởi kiện ngày 05/8/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 18/11/2019, bà Lê Thị Mỹ Ph đã ký với Ngân hàng TMCP SG giấy đề nghị cấp thẻ kiêm hợp đồng số 364. Căn cứ vào thu nhập thực tế của bà Lê Thị Mỹ Ph, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng cho bà Lê Thị Mỹ Ph như sau: Hạn mức sử dụng là 20.000.000đ, lãi suất 2,6%/tháng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân; Lê Thị Mỹ Ph thức thanh toán: Chủ thẻ sẽ chịu trách nhiệm thanh toán tổng số tiền đến hạn và hoặc trước ngày đến hạn như được nêu trong thông báo hàng tháng gửi cho chủ thẻ. Tuy nhiên chủ thẻ có quyền chọn lựa thanh toán tổng số tiền đến hạn, số tiền tối thiểu hoặc một khoản tiền trong khoảng giữa của tổng số tiền đến hạn và số tiền tối thiểu để thanh toán cho đơn vị phát hành thẻ.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, bà Lê Thị Mỹ Ph đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 22.360.665đ. Trong quá trình sử dụng thẻ bà Lê Thị Mỹ Ph đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 4.900.000đ. Sau đó bà Lê Thị Mỹ Ph không tiếp tục thanh toán cho ngân hàng mặc dù ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở. Tính đến ngày 22/8/2020 dư nợ thẻ tín dụng của bà Lê Thị Mỹ Ph là 23.847.773đ. Từ ngày 23/8/2020 Ngân hàng đã chuyển dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Do bà Lê Thị Mỹ Ph đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ nên nay Ngân hàng TMCP SG khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc bà Lê Thị Mỹ Ph trả số tiền nợ gốc 23.847.773đ và tiền lãi quá hạn từ ngày 23/8/2020 đến ngày 30/12/2022 là 26.630.718đ, tổng cộng 50.478.491đ.

2/ Bị đơn, bà Lê Thị Mỹ Ph, vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, không cung cấp chứng cứ chứng minh và không có ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa: Do nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt nên không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh L phát biểu:

Về tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp, đúng tư cách các đương sự, việc giải quyết vụ án đúng thời hạn quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Căn cứ vào giấy đề nghị cấp thẻ kiêm hợp đồng số 364 ngày 18/11/2019 và bảng tóm tắt sao kê dư nợ ngày 30/12/2022 của Ngân hàng TMCP SG thì đủ cơ sở xác định bà Lê Thị Mỹ Ph còn nợ Ngân hàng TMCP SG số tiền nợ gốc 23.847.773đ và tiền lãi quá hạn tính từ ngày 23/8/2020 đến ngày 30/12/2022 là 26.630.718đ, tổng cộng 50.478.491đ. Do đó Ngân hàng khởi kiện là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Mỹ Ph phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín yêu cầu bà Lê Thị Mỹ Ph trả tiền vốn vay và tiền lãi. Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Bà Lê Thị Mỹ Ph cư trú tại Phường 5, thành phố T, tỉnh L nên thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Lê Thị Mỹ Ph đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ngân hàng TMCP SG do ông Bùi Khánh Viễn Sơn đại diện theo ủy quyền có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện nên Hội đồng xét xử đã xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ giấy đề nghị cấp thẻ kiêm hợp đồng số 364 ngày 18/11/2019 xác định Ngân hàng TMCP SG đã cấp thẻ tín dụng cho bà Lê Thị Mỹ Ph với hạn mức sử dụng là 20.000.000đ, lãi suất 2,6%/tháng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, bà Lê Thị Mỹ Ph đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 22.360.665đ. Theo bảng tóm tắt sao kê dư nợ ngày 30/12/2022 do Ngân hàng TMCP SG cung cấp thì tính đến ngày 22/8/2022 dư nợ thẻ tín dụng của bà Lê Thị Mỹ Ph là 23.847.773đ. Từ ngày 23/8/2022 Ngân hàng đã chuyển dư nợ

còn thiếu của bà Lê Thị Mỹ Ph sang nợ quá hạn. Mặc dù ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở, tuy nhiên bà Lê Thị Mỹ Ph không thanh toán tiền nợ cho ngân hàng. Như vậy bà Lê Thị Mỹ Ph đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo qui định tại Điều 466 Bộ luật dân sự 2015. Tính đến ngày 30/12/2022 bà Lê Thị Mỹ Ph nợ ngân hàng số tiền vốn vay là 23.847.773đ. Do đó Ngân hàng TMCP SG khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Mỹ Ph trả số tiền vốn vay là 23.847.773đ là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tiền lãi: Ngân hàng TMCP SG yêu cầu bà Lê Thị Mỹ Ph trả lãi quá hạn tính từ ngày 23/8/2020 đến ngày 30/12/2022 là 26.630.718đ. Xét thấy, yêu cầu tính lãi của Ngân hàng TMCP SG là phù hợp với qui định khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về tiền lãi của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

[5] Về án phí dân sự: Bà Lê Thị Mỹ Ph phải chịu 2.524.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Buộc bà Lê Thị Mỹ Ph phải trả cho Ngân hàng TMCP SG số tiền vốn vay là 23.847.773đ và tiền lãi quá hạn tính đến hết ngày 30 tháng 12 năm 2022 là 26.630.718đ. Tổng cộng là 50.478.491đ (Năm mươi triệu, bốn trăm bảy mươi tám nghìn, bốn trăm chín mươi một đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án

cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Lê Thị Mỹ Ph phải chịu 2.524.000đ (Hai triệu, năm trăm hai mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP SGs số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.148.000đ (Một triệu, một trăm bốn mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001881 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh L.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND Tp T;
- CC THA DS Tp T;
- Các đương sự.
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Phan